TAND HUYỆN ĐỊNH HÓA **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HSST
Ngày 10/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA,TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***:** Ông Hoàng Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Tuế.

Ông Ma Đình Nghị.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Thanh Tân - Thư ký TAND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Đồng Thịnh, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2019/HSST ngày 19/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS, ngày 28/3/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Văn T, sinh ngày 01/11/1984.

Nơi ĐKHKTT: Xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở: Xóm HH, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đào Văn S, sinh năm 1961 và bà Lưu Thị H, sinh năm 1962.

Gia đình bị cáo có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 3028/QĐ-UB (NC), ngày 13/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo chấp hành xong Quyết định ngày 30/8/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên toà).

Người chứng kiến:

- Anh Trần Trung H, ngày 31/10/2000.

Trú tại: Xóm HL, xã SP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 03 tháng 01 năm 2019, tại xóm BĐ, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Tổ công tác của Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện Đào Văn T có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Qua trình kiểm tra, thu giữ: 02 gói chất bột mầu trắng, được gói trong giấy bạc mầu trắng (Nghi là Heroine) trong túi áo khoác bên trái đang mặc của T. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tôi quả tang và thu giữ vật chứng, niêm phong 02 gói chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1.

Cùng ngày 03/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, quá trình khám xét không thu giữ gì.

Biên bản mở niêm phong ngày 03/01/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cân xác định trọng lượng tổng hai gói chất bột mầu trằng thu giữ của Đào Văn T có trọng lượng 0,444 gam, được niêm phong lại ký hiệu A2. 01 vỏ bì niêm phong vật chứng thu giữ ngày 03/01/2019 được cho vào bì niêm phong ký hiệu A3.

Kết luận giám định số 237/KL-PC09, ngày 08/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Đào Văn T được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,444 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là 0,416 gam được niêm phong lại ký hiệu A2.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên T mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường tròn Tân Long, T.P Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện và thu giữ.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSĐH ngày 19/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đào Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố trong Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS:

Xử phạt Đào Văn T từ 30 (Ba mươi) đến (Ba mươi sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (03/01/2019).

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 0,416 gam ma túy (loại Heroin).

- 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong là vỏ phong bì niêm phong khi bắt quả tang.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Tại phiên toà bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trước khi HĐXX nghỉ nghị án: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Do bản thân bị cáo nghiện ma túy Heroine. Sáng ngày 03/01/2019 bị cáo một mình đi xe buýt từ nhà xuống khu vực đường tròn Tân Long, thuộc thành phố Thái Nguyên, để mua ma túy của một người đàn ông không rõ lại lịch với số tiền 500.000^{đ} (Năm trăm nghìn đồng), được 02 gói ma túy được gói bằng giấy bạc mầu trắng. Bị cáo T cất 02 gói giấy bạc mầu trắng trong túi áo khoác bên trái, phía trước đang mặc. Đến khoảng 13 giờ 25 phút cùng ngày, bị cáo đi lên xóm Bãi Đá, xã TH,

huyện Đ tìm chỗ vắng người để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác của Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã TH, huyện Đ kiểm tra, phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tôi quả tang và thu giữ vật chứng, niêm phong 02 gói chất bột mầu trắng trong phong bì ký hiệu A1.

Cân xác định trọng lượng tổng hai gói chất bột mầu trằng thu giữ của Đào Văn T có trọng lượng 0,444 gam, được niêm phong lại ký hiệu A2. 01 vỏ bì niêm phong bên trong là vỏ phong bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang đối tượng, ký hiệu A3.

Tại kết luận giám định số 237/KL-PC09, ngày 08/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Đào Văn T được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,444 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là 0,416 gam được niêm phong lại ký hiệu A2.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc .... trường hợp sau đây thì thì phạt tù từ 01năm đến năm năm.

.....

c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5gam;

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng cố ý thực hiện. Vì vậy, cần có hình phạt phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nếu áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo sẽ không có tính khả thi. Do vậy, HĐXX không áp hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai đã mua ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch (Không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực đường tròn Tân Long, T.P Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với giá 500.000^{đ}. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

[7] Về vật chứng:

- 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 0,416 (Không phẩy bốn một sáu) gam ma túy (loại Heroine) là mẫu vật còn lại sau giám định đã thu giữ của bị cáo và 01 (Một) bì niêm phong bên trong là vỏ phong bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang đối tượng, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt từ đối với bị cáo, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 259 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Khoản 2 Điều 260; Khoản 1 Điều 268; Khoản 1 Điều 269; Khoản 1 Điều 298; Điều 329 Bộ luật TTHS:

Xử phạt bị cáo Đào Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/01/2019.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (10/4/2019) để bảo đảm thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 0,416 (Không phẩy bốn một sáu) gam ma túy (loại Heroine);

- 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ phong bì niêm phong khi bắt quả tang.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận lập ngày 20/3/2019, giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Giang